

Số: 2516/TB-BVT

Quảng Ninh, 28 tháng 08 năm 2025

Về việc mời báo giá cung cấp và lắp đặt hoàn thiện các thiết bị, linh kiện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật cho phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT và hệ thống chụp mạch DSA tại tầng 1 và tầng 2 khoa Chẩn đoán hình ảnh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh chúng tôi có nhu cầu lắp đặt hoàn thiện các thiết bị, linh kiện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật cho phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT và hệ thống chụp mạch DSA tại tầng 1 và tầng 2 khoa Chẩn đoán hình ảnh, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Vũ Mạnh Thông, SĐT: 0969.833.839, Phụ trách phòng VT-TBYT.

- Ông Giáp Văn Trung, SĐT: 0936.246.834, Tổ trưởng tổ TBYT;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Phòng Vật tư- Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

- Bản mềm qua email: Muasambvtqn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 28 tháng 08 năm 2025 đến trước 17h ngày 10 tháng 09 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 10 tháng 09 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục công việc:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Các thiết bị, linh kiện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật cho phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT và hệ thống chụp mạch DSA	Mô tả cụ thể tại phụ lục 02 Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế.	Gói	01	Tầng 1, 2 nhà B Khoa Chẩn đoán hình ảnh

2. Địa điểm cung cấp, bàn giao và lắp đặt hoàn chỉnh: Tầng 1, 2 nhà B Khoa chẩn đoán hình ảnh - Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4. Các thông tin khác:

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị, linh kiện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật cho phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT và hệ thống chụp mạch DSA; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt các thiết bị, linh kiện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật cho phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT và hệ thống chụp mạch DSA; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Lưu ý:

- Nhà cung cấp, hãng sản xuất có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.
- Khối lượng công việc và hàng hóa tại Phụ lục 2 là tạm tính; yêu cầu các đơn vị chào giá đến khảo sát thực tế tại Bệnh viện.
- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:
 - + Không có báo giá bản cứng được ký người có thẩm quyền;
 - + Không có bảng đáp ứng kỹ thuật, Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật;
 - + Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;
 - + Đảm bảo thời gian giao hàng trước ngày 31/12/2025.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

PHỤ LỤC 01

Các yêu cầu chung về lập báo giá

(Kèm theo Thông báo số 2516/TB-BVT ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

STT	Thông tin	Chỉ tiêu	Đánh giá đáp ứng kỹ thuật của Báo giá
1	Công ty phải lập bảng đáp ứng tính năng chi tiết của hàng hóa do Công ty chào so với yêu cầu của Bệnh viện như Mẫu tại phụ lục 02	Có bảng đáp ứng với đầy đủ thông tin yêu cầu	Đáp ứng
		Không có bảng đáp ứng hoặc bảng đáp ứng không có đầy đủ thông tin	Không đáp ứng

- Bệnh viện đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dự trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật **do quý công ty tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác** của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Bệnh viện sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.

- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong **Phụ lục 02** là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để Bệnh viện xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

- Trường hợp hàng hóa công ty chào không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu. Bệnh viện đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Bệnh viện sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yếu tố không đáp ứng không ảnh hưởng nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa. Bệnh viện sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường những vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả thầu **gần nhất** trong vòng 360 ngày (nếu có) của (các) trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Bệnh viện.

- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện, dịch vụ kỹ thuật cần thiết để hoàn thành lắp đặt dựa vào sử dụng nhưng trong yêu cầu kỹ thuật chưa có, công ty có thể chào thêm ở phần tùy chọn, số lượng cụ thể.

- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện (tiêu hao hoặc định kỳ thay thế); gói dịch vụ kỹ thuật để duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian khấu hao máy theo quy định. Công ty chào Bệnh viện tham khảo.

Mẫu 1. Bảng đáp ứng kỹ thuật

(Kèm theo Thông báo số 2516/TB-BVT ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

Yêu cầu mời chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 02)	Thông số kỹ thuật chào giá	
.....	Đáp ứng/ Không đáp ứng	- Nếu đáp ứng: nêu chính xác thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa - Nếu không đáp ứng: Nêu rõ thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa trong kèm theo thuyết minh/lý giải - Trường hợp có công nghệ/giải pháp kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn đề nghị thuyết minh cụ thể. Thể hiện chất lượng tốt hơn thì liệt kê kèm theo (các) tài liệu chứng minh.

Mẫu số 2
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành

viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC 02
Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản
của các thiết bị, linh kiện

(Kèm theo Thông báo số 2516/ TB-BVT ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

1. Danh mục các thiết bị, linh kiện lắp đặt hoàn thiện tại phòng đặt hệ thống chụp cắt lớp CT tầng 1, nhà B khoa Chẩn đoán hình ảnh.

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
1	Chì dát tường (bức trước và 02 bức hồi) - Diện tích phòng: 83m ² - Đã bao gồm hao hụt chồng mí + Che đầu đỉnh 5% - Tấm chì dùng trong che chắn an toàn bức xạ, hàm lượng chì $\geq 99.5\%$ - Kích thước tấm chì: rộng 50 x dài 100(cm), dày 1.5mm - Định vị tấm chì bằng đinh có phủ đầu chì - Hoàn thiện bên ngoài bằng tấm Panel dày 50mm	M2	83
2	Chì dát trần - Diện tích trần: 51m ² - Đã bao gồm hao hụt chồng mí + Che đầu đỉnh 5% - Tấm chì dùng trong che chắn an toàn bức xạ, hàm lượng chì $\geq 99.5\%$ - Kích thước tấm chì: rộng 50 x dài 100(cm), dày 1.5mm - Định vị tấm chì bằng đinh có phủ đầu chì	M2	20
3	Khung thép đỡ chì trần - Thép hộp mạ kẽm tối thiểu 40x40x1.2mm - Nhân công và vật tư hoàn thiện	M2	20
4	Nhân công ốp chì vách và trần - Nhân công thi công hòa thiện chì vách và nền	M2	103
5	Ốp Vách + trần Panel - Panel vách 3 lớp (tôn-EPS-tôn) dày 50mm, 2 mặt tôn nền dày 0.4/0.4 $\pm$ 0.03mm màu trắng.- Lõi EPS, tỷ trọng 12kg/m ³ - Khổ hiệu dụng 1.150mm/Khổ sản phẩm 1.170mm - Bề mặt: 2 mặt phẳng- Liên kết bằng mộng âm dương kín khít, có U ngàm tăng cứng 2 cạnh, có 2 mặt nilon bảo vệ chống xước. - Sai số chiều dày: ± 2.0 mm; Sai số chiều dài ± 15 mm; Sai số chiều rộng ± 2.0 mm; Sai số tỷ trọng lõi 10%- Phụ kiện lắp ráp đi kèm : bo nhôm, ti treo, vít, vít nở, rivet,.....	M2	104
6	Cửa trượt đóng mở bằng tay loại 01 cánh - Kích thước ô chò: W1500 x H2200 (mm) - Kích thước phủ bì cánh: ngang 1600 x cao 2250 (mm) - Độ dày cánh cửa: 40- 55 mm - Chất liệu bằng inox SUS304	bộ	01

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
	- Hai mặt cánh được ốp bằng inox dày 1.0mm, bên trong cánh cửa kết cấu chịu lực bằng Profile nhôm chuyên dụng + giữa có lớp chì tấm dày 1.5mm & Honeycomb Paper làm căng phẳng bề mặt cửa. - Ô kính chì quan sát kích thước H400*W600mm - Tay nắm bên trong âm, bên ngoài dương bằng Inox dùng mở cửa trong trường hợp sự cố hoặc mất điện		
7	Ô kính chì trên cánh cửa - Nẹp viền âm dương chất liệu inox SUS304 - Kích thước: W600 x H 400 x10mm	Cái	01
8	Kính chì quan sát bệnh nhân - Kích thước : W1200 x H1000 x 15mm - Khung ngoại kính chì Inox 304 dày 1.2mm bọc đệm kính chì - Nhân công thi công lắp đặt hoàn thiện	Cái	01
9	Ốp khung bao viền ô tường - Hệ thống khung Inox 3 mặt khuôn cửa + hệ thống đoãng kín khí lắp trên tường - Inox SUS304 dày 1,2mm, chấn định hình - Bên trong lồng lớp chì dày 3mm ngăn tia X	Cái	01
10	Cửa chì phòng điều khiển - Cửa 1 cánh mở quay 90 độ - Kích thước cửa bao gồm khung bao : W900 x H2200mm - Hệ cánh cửa có độ dày 40-50mm, chất liệu Inox 304 hairline dày 1,2mm. - Bên trong là khung xương chịu lực, ở giữa có lớp chì tấm dày 1.5mm & Honeycomb PAPER làm căng phẳng bề mặt cửa Phụ kiện cửa : - Tay co thủy lực. - Bản lề tay nắm cửa bằng INOX. - Khoá cửa bằng INOX. (Không bao gồm ô kính trên cửa)	Bộ	01
11	Vận chuyển và nhân công lắp đặt cửa hoàn thiện	Gói	01
12	Đèn Led panel - Thương hiệu : Rạng Đông - Model : D P01 30x120/50W - Kích thước (DxRxC): 300x1200x14mm - Công suất : 50w - Quang thông : 4400-5000 - Nhiệt độ màu : 5000/6500K	Bộ	10
13	Hệ thống công tắc , ổ cắm	Bộ	08
14	Hệ thống dây điện nguồn cho đèn chiếu sáng , công tắc và ổ cắm , ống luồn..	Gói	01

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
15	Điều hòa phòng chụp - Điều hòa ≥ 24000 BTU inverter 1 chiều - Nguồn điện : 1 pha, 220-240V, 50Hz / 220-230V, 60 Hz - Công suất làm lạnh : 24,200 (4,100 -25,600) Btu/h - Công suất điện tiêu thụ (Tối thiểu - Tối đa): 2,140 (220-2,600)W - Độ ồn Dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp) : 46 / 42 / 36 / dB(A)	Bộ	02
16	Điều hòa phòng điều khiển - Điều hòa ≥ 12000 BTU - Nguồn điện : 1pha, 220V, 50Hz - Công suất làm lạnh : 11,100 Btu/h - Công suất điện tiêu thụ : 933 W - Độ ồn Dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp) : 39/33/30 dB(A).	Bộ	01
17	Ống đồng kèm bảo ôn kết nối dàn nóng lạnh	MD	45
18	Giá treo dàn nóng -lạnh	Bộ	03
19	Ống nước thải kèm bảo ôn	MD	25
20	Dây điện nguồn cho dàn nóng - lạnh , dây link điều khiển	Gói	01
21	Ố khí oxy	Bộ	02
22	Nhân công và vật tư phụ lắp đặt hệ thống	Gói	01

2. Danh mục các thiết bị, linh kiện lắp đặt hoàn thiện tại phòng đặt hệ thống chụp mạch DSA tầng 2, nhà B khoa Chẩn đoán hình ảnh.

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
1	Chì dán tường - Diện tích phòng: 118m ² - Đã bao gồm hao hụt chồng mí + Che đầu đỉnh 5% - Tấm chì dùng trong che chắn an toàn bức xạ, hàm lượng chì $\geq 99.5\%$ - Kích thước tấm chì: rộng 50 x dài 100(cm), dày 1.5mm - Định vị tấm chì bằng đinh có phủ đầu chì - Hoàn thiện bên ngoài bằng tấm Panel dày 50mm	M2	98
2	Chì dán trần - Diện tích trần: 51m ² - Đã bao gồm hao hụt chồng mí + Che đầu đỉnh 5% - Tấm chì dùng trong che chắn an toàn bức xạ, hàm lượng chì $\geq 99.5\%$ - Kích thước tấm chì: rộng 50 x dài 100(cm), dày 1.5mm - Định vị tấm chì bằng đinh có phủ đầu chì	M2	41

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
3	Chì nền - Diện tích trần: 38.98m ² - Đã bao gồm hao hụt chồng mí + Che đầu đỉnh 5% - Tấm chì dùng trong che chắn an toàn bức xạ, hàm lượng chì $\geq 99.5\%$ - Kích thước tấm chì: rộng 50 x dài 100(cm), dày 1.5mm - Định vị tấm chì bằng đỉnh có phủ đầu chì	M2	41
4	Khung thép đỡ chì trần - Thép hộp mạ kẽm 40x40x1.2mm - Nhân công và vật tư hoàn thiện	M2	36
5	Nhân công ốp chì vách và trần - Nhân công thi công hòa thiện chì vách và nền	M2	180
6	Ốp Vách + trần Panel - Panel vách 3 lớp (tôn-EPS-tôn) dày 50mm, 2 mặt tôn nền dày 0.4/0.4 $\pm$ 0.03mm màu trắng. - Lõi EPS, tỷ trọng 12kg/m ³ - Khổ hiệu dụng 1.150mm/Khổ sản phẩm 1.170mm - Bề mặt: 2 mặt phẳng - Liên kết bằng mộng âm dương kín khít, có U ngầm tăng cứng 2 cạnh, có 2 mặt nylon bảo vệ chống xước. - Sai số chiều dày: ± 2.0 mm; Sai số chiều dài ± 15 mm; Sai số chiều rộng ± 2.0 mm; Sai số tỷ trọng lõi 10% - Phụ kiện lắp ráp đi kèm : bo nhôm, ti treo, vít, vít nở, rivet,.....	M2	110,5
8	Đổ vữa tự san phẳng - Vật tư và nhân công đổ vữa tự san phẳng nền trước khi dán sàn vinyl	M2	36
9	Sàn nhựa Vinyl - Sàn nhựa Vinyl đồng nhất kháng khuẩn , chống nấm mốc , chống trơn trượt ,tĩnh điện bề mặt - Màu (chọn màu theo catalog) - Quy cách: 2.0mm x 2m x 20m - Độ dày: 2.0mm - Dán chân tường cao 100mm. - Cung cấp bao gồm : Vinyl , nẹp góc , nẹp viền , nẹp kết thúc ,keo dây hàn , keo dán...	M2	43
10	Cửa trượt tự động 01 cánh - Kích thước ô chờ: W1500 x H2200 (mm) - Kích thước phủ bì cánh: ngang 1600 x cao 2250 (mm) - Độ dày cánh cửa: 40- 55 mm - Chất liệu bằng inox SUS304 - Hai mặt cánh được ốp bằng inox dày 1.0mm, bên trong cánh cửa kết cấu chịu lực bằng Profile nhôm chuyên dụng + giữa có lớp chì tấm dày 1.5mm & Honeycomb Paper làm căng phẳng bề mặt cửa.	Bộ	01

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
	- Ổ kính chì quan sát kích thước H400*W600mm - Tay nắm bên trong âm, bên ngoài dương bằng Inox dùng mở cửa trong trường hợp sự cố hoặc mất điện		
11	Ổ kính chì trên cánh cửa - Nẹp viền âm dương chất liệu inox SUS304 - Kích thước: W600 x H 400 x10mm	Cái	01
12	Kính chì quan sát bệnh nhân - Kích thước : W1200 x H800 x 15mm - Khung ngoại kính chì Inox 304 dày 1.2mm bọc đệm kính chì - Nhân công thi công lắp đặt hoàn thiện	Cái	01
13	Ốp khung bao viền ô tường - Hệ thống khung Inox 3 mặt khuôn cửa + hệ thống doăng kín khí lắp trên tường - Inox SUS304 dày 1,2mm, chấn định hình - Bên trong lồng lớp chì dày 3mm ngăn tia X	Cái	01
14	Bộ tự động Loại cửa trượt 01 cánh (Rail trượt nhôm 3.4mm) Tải trọng tối đa cánh cửa : 180kg*1 Khẩu độ mở cửa : 450 - 4000mm Tốc độ đóng mở /cửa : 100 – 600mm/giây (có thể điều chỉnh) Thời gian mở cửa : 0-50 giây Điện nguồn : AC220v 50/60Hz Basic set gồm: + 01 Motor điện 150W + 01 Bộ điều khiển trung tâm + 01 bộ đổi nguồn + 02 bánh xe treo cánh + 02 chặn cửa + 01 dẫn hướng + 01 ray nhôm + 01 dây curoa T-Belt + 01 pully không tải	Bộ	01
15	Cảm biến an toàn chống kẹt	Bộ	01
16	Nắp che hộp kỹ thuật - Chất liệu: tấm Inox SUS 304 trắng xước ,1 mặt che động cơ - Kích thước: rộng 100 x dài 200 (mm), dày 0.8mm	Cái	01
17	Cảm biến đá chân	Bộ	01
18	Công tắc nút nhấn - Nhấn nút sẽ mở cửa khi có trường hợp khẩn cấp - Cấu trúc: Chất liệu chống chá	Bộ	01
19	Vận chuyển và nhân công lắp đặt cửa	lô	01

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
20	Đèn Led panel - Công suất : 50w - Quang thông : 4400-5000 - Nhiệt độ màu : 5000/6500K	Bộ	12
21	Hệ thống công tắc , ổ cắm	Bộ	10
22	Hệ thống dây điện nguồn cho đèn chiếu sáng , công tắc và ổ cắm	Gói	01
23	Điều hòa phòng chụp - Điều hòa nổi ống gió ≥ 42.000 BTU - Công suất làm lạnh : 42,000 Btu - Công suất điện tiêu thụ : 4.49kW - Độ ồn Dàn lạnh (Cao/Thấp) : 46/37 dB(A)	Bộ	01
24	Hộp gió đầu – đuôi máy - Phù hợp kích thước máy - Vật liệu : Tôn mạ kẽm Hoa Sen dày 0.95mm ,kèm bảo ôn	Bộ	01
25	Hộp gió cấp : - Chất liệu :Tôn mạ kẽm, kèm đầu đo chênh áp lọc, đầu test DOP, và thanh giữ lọc Hepa. - Quy cách: 682x682x414 mm (F3), chất liệu Tôn Hoa Sen dày 0.95mm .	Cái	04
26	Mặt nạ gió cấp - hồi - Chất liệu : Inox kháng khuẩn ,dày 1.0mm. - Kiểu khuyếch tán + soi lỗ phù hợp tiêu chuẩn phòng sạch. - Quy cách: Phù hợp với kích thước hộp gió cấp - hồi	Cái	08
27	Lọc HEPA 99.995% -H13- Kích thước (WxHxD): 600x600x150mm - Cấp độ lọc: H13 (99.95%)- Vật liệu khung: Khung nhôm- Vận tốc gió bề mặt: 1.5 m/s- Độ tổn thất áp suất ban đầu: 250Pa($\pm 15\%$)- Độ tổn thất áp suất khuyến nghị thay thế: 750Pa	Cái	04
28	Hộp gió hồi kèm lọc G4 - Chất liệu :Tôn mạ kẽm Hoa Sen dày 0.95mm có thanh giữ lọc G4.	Cái	04
29	Hệ thống đường ống gió cấp - hồi kèm bảo ôn - Phụ kiện lắp đặt đồng bộ - Vật liệu : Tôn mạ kẽm Hoa Sen dày 0.95mm ,kèm bảo ôn	Lô	01
30	Điều hòa phòng thiết bị - Điều hòa ≥ 12000 BTU - Công suất làm lạnh : 11,100) Btu/h - Công suất điện tiêu thụ : 933 W - Độ ồn Dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp) : 39/33/30 dB(A)	Bộ	02

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến
31	Điều hòa phòng điều khiển - Điều hòa ≥ 12000 BTU - Công suất làm lạnh : 11,100 Btu/h - Công suất điện tiêu thụ : 933 W - Độ ồn Dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp) : 39/33/30 dB(A)	Bộ	01
32	Ống đồng kèm bảo ôn kết nối dàn nóng lạnh	MD	60
33	Giá treo dàn nóng -lạnh	Bộ	03
34	Ống nước thải kèm bảo ôn	MD	38
35	Dây điện nguồn cho dàn nóng - lạnh , dây link điều khiển	lô	01
36	Ổ khí oxy	Bộ	03
37	Ổ khí nén	Bộ	03
38	Ổ khí hút	Bộ	03
39	Nhân công và vật tư phụ lắp đặt hệ thống (Mục 24 đến Mục 35)	gói	01